

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Kính thưa: - Các quý vị cổ đông, các Quý vị đại biểu;
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT

Thay mặt cho Ban Tổng giám đốc công ty cổ phần ô tô TMT, tôi xin trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

A/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017

I/ Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2017:

- Tổng dung lượng thị trường tiêu thụ xe thương mại năm 2016 là 130.000 xe. Trên thực tế năm 2017 chỉ đạt 80.000 xe. Điều này cho thấy vẫn còn thiếu 50.000 xe do tâm lý chờ đợi khi thuế nhập khẩu năm 2018 bằng không làm cho giá xe giảm xuống mới mua.

Mặt khác, do chính phủ và Bộ Giao Thông Vận Tải đã có văn bản quy định về lộ trình thời gian áp dụng mức khí thải động cơ Euro 4 kể từ ngày 01/01/2018 chưa cụ thể dẫn đến Cục Đăng kiểm Việt Nam tạm dừng, chưa cấp đăng kiểm cho các doanh nghiệp nhập khẩu, sản xuất lắp ráp các chủng loại xe tải hiện đang sử dụng động cơ EURO 2 đã làm ảnh hưởng đến công tác lấy đăng kiểm của Công ty (*Vấn đề này đến ngày 29/03/2017 mới được các cơ quan quản lý giải quyết và đến đầu tháng 4/2017 Công ty mới lấy được đăng kiểm bình thường để phục vụ bán hàng*). Điều này đã làm ảnh hưởng đến công tác bán hàng của Công ty năm 2017.

II/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017.

- **Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:**

+ **Các chỉ tiêu kinh doanh thể hiện trên BCTC của Công ty mẹ:**

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
1	Sản lượng xe tiêu thụ	Chiếc	12.278	5.107	41,59%

a	Xe tải nhẹ	Chiếc	10.640	4.645	43,66%
b	Xe tải nhẹ & các loại xe khác	Chiếc	1.638	462	28,20%
2	Doanh thu thuần bán hàng	Tr đồng	4.876.303	2.279.679	46,75%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	154.760	11.994	7,75%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	123.808	9.371	7,56%
5	Chia cổ tức	%	25	0	0%
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr đồng	350.000	349.032	99,7%
7	Lương bình quân	Tr đồng	8,25	7,45	90,3%

(Số liệu trên báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2017).

+ Các chỉ tiêu kinh doanh thể hiện trên BCTC hợp nhất:

T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % tăng trưởng 2017 so với năm 2016
1	Doanh thu thuần	Tr đồng	2.527.962	2.336.336	Giảm 7,58%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	61.620	15.482	Giảm 74,87%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	47.589	8.837	Giảm 81,43%

(Số liệu trên báo cáo hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2017)

B/ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018:

1. Thuận lợi và khó khăn:

a) Những thuận lợi trong thực hiện kế hoạch năm 2018:

- Hàng năm, với tốc độ tăng trưởng GDP bình quân từ 6,5% - 6,7 % thì tổng dung lượng tiêu thụ cho cả thị trường hàng năm đối với xe thương mại là 130.000 xe. Năm 2018, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP đạt khoảng 6,7%, bên cạnh đó nhiều giải pháp sẽ được thực hiện để tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô,

kiểm soát lạm phát, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

Tuy nhiên, trên thực tế năm 2017 tổng dung lượng cho cả thị trường mới đạt 80.000 xe. Từ đó cho thấy vẫn còn khoảng 50.000 xe của năm 2017 do tâm lý chờ đợi của khách hàng và nhiều lý do khác nữa chưa mua xe sẽ chuyển sang năm 2018 dẫn đến Tổng dung lượng thị trường năm 2018 dự kiến là 190.000 xe. Như vậy có thể khẳng định tổng dung lượng thị trường tiêu thụ năm 2018 sẽ tăng.

- Hiện nay, Công ty TMT đã có sự chuẩn bị số lượng xe Euro 2 đủ lớn để sẵn sàng cung cấp cho thị trường trong năm 2018. Đây là một lợi thế lớn của TMT do kể từ ngày 01/01/2018, đối với xe thương mại, Việt Nam sẽ áp dụng mức khí thải động cơ EURO 4 thay EURO 2 như hiện nay. Sự thay thế này sẽ làm tăng chi phí từ 3.000-4.500 \$/xe (tải nhẹ/ tải trung) và từ 6.000-7.000 \$/ xe (tải nặng) sẽ làm cho chi phí giá thành tăng cao, khách hàng phải gánh thêm chi phí này. Điều này khẳng định đơn vị nào có nhiều xe Euro 2 sẽ dành ưu thế trên thị trường.

- Các vấn đề hỗ trợ tích cực đối với TMT trong thời gian tới:

+ **Nghị định số 116/2017/NĐ –CP ngày 17 tháng 10 năm 2017**, quy định điều kiện sản xuất, lắp ráp nhập khẩu và kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô. Nghị định quy định, doanh nghiệp muốn tham gia kinh doanh nhập khẩu, sản xuất lắp ráp ô tô phải đáp ứng được các điều kiện cơ bản như cơ sở vật chất như nhà xưởng, dây truyền công nghệ lắp ráp, dây truyền hàn, dây truyền sơn, dây truyền kiểm tra chất lượng sản phẩm, và đặc biệt là đã có đường thử xe ô tô.v.v...

Hiện nay, Công ty CP ô tô TMT đã đáp ứng được đầy đủ các điều kiện mà Nghị định quy định. Ngược lại, trên thực tế hiện nay rất ít doanh nghiệp chưa có hoặc chưa đáp ứng được cơ sở vật chất như quy định. Khi đó, trong trường hợp doanh nghiệp chưa đáp ứng được cơ sở vật chất theo quy định của Nghị định mà muốn tiếp tục tham gia SX,LR nhập khẩu ô tô (để được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô) thì phải đầu tư thêm cơ sở hạ tầng, điều này sẽ giảm tính cạnh tranh của doanh nghiệp chưa có hạ tầng so với doanh nghiệp đã đáp ứng được cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị định. Mặt khác, những doanh nghiệp không đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của nghị định sẽ phải chấp nhận rời bỏ thị

trường và khi đó thị trường sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu sẽ chỉ tập trung vào một số doanh nghiệp.

Dẫn đến, trên thị trường còn tồn tại rất ít các doanh nghiệp sx,lr và Nk xe ô tô tải. Hiện nay, Dung lượng thị trường xe tải tương ứng khoảng 140.000 xe/năm và chia cho trên 40 doanh nghiệp tham gia sxlr, nk. Tuy nhiên, khi nghị định được thực hiện thì thay vì trên 40 doanh nghiệp tham gia thị trường như hiện nay sẽ giảm xuống, dự kiến sẽ chỉ còn từ 5 đến 7 đơn vị tham gia thị trường và khi đó sản lượng dung lượng thị trường nêu trên sẽ tập trung và dồn lại cho 5-7 doanh nghiệp này.

+ **Nghị định số 125/2017/NĐ – CP ngày 16 tháng 11 năm 2017**, Chính phủ đã ký ban hành chương trình ưu đãi thuế nhập khẩu trong thời gian 5 năm (từ tháng 1 năm 2018 cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2022). Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Theo đó, doanh nghiệp sẽ được miễn thuế nhập khẩu linh kiện để SX, LR khi doanh nghiệp đáp ứng đồng thời 2 tiêu chí là: có sản lượng lắp ráp hàng năm đạt được sản lượng chung nhất định (có quy định từng năm, từ 2018 đến 2022) và có tối thiểu 2 mẫu xe có sản lượng riêng nhất định (có quy định từng năm, từ 2018 đến 2022). Theo quy định này thì một số doanh nghiệp có quy mô lớn mới có khả năng đáp ứng được điều kiện và sẽ được hưởng mức thuế suất nhập khẩu bằng không (0%), những doanh nghiệp quy mô chưa đủ lớn sẽ vẫn phải nhập khẩu linh kiện để sx,lr theo mức thuế suất nhập khẩu hiện hành. Qua nghiên cứu, xem xét điều kiện để được hưởng ưu đãi thuế mà dự thảo nghị định nêu thì duy nhất có ThaCo đạt được.

Hiện nay, Công ty CP ô tô TMT vẫn chưa đáp ứng được điều kiện này. Hội đồng quản trị Công ty TMT định hướng chiến lược trong thời gian đến hết quý 2 năm 2018 phấn đấu đạt được điều kiện của Nghị định 125/NĐCP về sản chung, sản lượng riêng để được hưởng thuế nhập khẩu ưu đãi 0% đối với linh kiện trong nước chưa sản xuất được.

+ Ngoài ra, đối với TMT thì tiềm năng phát triển còn là: (1) Lợi thế nhập khẩu linh kiện để SX,LR xe tải Sinotruk tại Việt Nam. (2) Lợi thế cạnh tranh từ việc được hưởng ưu đãi thuế nhập khẩu. (3) Định hướng phát triển, mở rộng thị trường miền Nam: Hiện TMT đã đưa vào khai thác, kinh doanh Showroom - Tổng kho miền Nam trên khu đất 10.000 m² ở khu vực trung tâm quận 12, TP. Hồ Chí Minh. (4) Hợp tác với TATA cho định hướng dài hạn: TATA là một hãng sản xuất ô tô lớn của Ấn Độ

với cơ cấu sản phẩm đa dạng, các sản phẩm của TATA đã được người tiêu dùng trong nước tin dùng.

+ Hệ thống phân phối: Công ty có trên 50 Đại lý bán hàng 3S và trên 20 Đại lý bán hàng 1S đang hoạt động, trải rộng khắp cả nước. Trên cơ sở các đại lý sẵn có, Công ty phân phối các loại xe tải ô tô Cửu Long, Các loại xe tải khác...các loại thông qua hệ thống các Đại lý trên.

b. Những khó khăn trong thực hiện kế hoạch năm 2018:

- Nguồn vốn kinh doanh của Công ty còn hạn chế nên sản xuất, kinh doanh vẫn phải dựa chủ yếu vào vốn vay của các Ngân hàng thương mại.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty mẹ:

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ % tăng trưởng năm 2018 so với 2017
1	Sản lượng xe tiêu thụ	Chiếc	5.107	11.413	123,47%
a	Xe tải nhẹ	Chiếc	4.645	10.537	126,85%
b	Xe tải nặng và các loại xe khác	Chiếc	462	876	89,61%
2	Doanh thu thuần	Tr đồng	2.279.679	4.316.073	89,33%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	11.994	189.281	1.578%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	9.371	151.425	1.516%
5	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tr đồng	349.032	370.000	6%
6	Chia cổ tức	%	0	20	-
7	Lương bình quân/ người	Tr đồng	7,45	8,25	10,7%

3. Kế hoạch đầu tư:

- Năm 2018 Công ty dự kiến sẽ đầu tư vốn, xây dựng thêm 4 điểm trung bày bán hàng trực thuộc để trực tiếp khai thác. Trong đó, tại thị trường TP Hồ Chí Minh 02 điểm và thị trường Hà Nội 02 điểm.

4. Các chỉ tiêu kinh tế xã hội khác:

- Đảm bảo thu nhập bình quân đầu người năm 2018 là 8.250.000 đồng/tháng.
- Thực hiện chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của Nhà nước.
- Tạo môi trường làm việc tốt để CBCNV phát huy hết năng lực của mình đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty; Hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn lao động trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Làm tốt công tác từ thiện xã hội để quảng bá và nâng cao hình ảnh, thương hiệu của Công ty.

III/ Các giải pháp thực hiện:

1. Đối với Công ty mẹ.

a/ Nhóm giải pháp về tổ chức, nhân sự, lao động, tiền lương:

- Tiếp tục thực hiện quy chế thưởng phạt rõ ràng để khuyến khích kịp thời những tập thể, cá nhân có những cải tiến nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm, đồng thời xử lý nghiêm những CBCNV vi phạm kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của Công ty.

- Kiện toàn bộ máy tổ chức, quản lý, hoàn thiện và nâng cao năng lực bộ máy điều hành, bộ máy tổ chức của các Phòng ban, đơn vị trực thuộc cho phù hợp với sản lượng sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Áp dụng chế độ tiền lương phù hợp để kích thích sản xuất kinh doanh.

- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng Iso 9001: 2015 trong quản lý và sản xuất kinh doanh.

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng ban, đơn vị, bộ phận và từng cá nhân để nâng cao trách nhiệm, tính chủ động trong công việc; hoàn thiện quy chế trách nhiệm làm việc giữa các phòng ban, đơn vị, bộ phận để thực hiện được các mục tiêu của Công ty đặt ra.

b/ Nhóm giải pháp về bán hàng :

- Chú trọng thực hiện công tác đào tạo chuyên môn cho Cán bộ, nhân viên Trung tâm bán hàng và đội ngũ kinh doanh của các Đại lý đảm bảo tính chuyên nghiệp và chuyên sâu hơn.

- Đánh giá đúng tình hình thị trường, về nhu cầu, cơ cấu sản phẩm, giá cả, đối thủ cạnh tranh và đưa ra các giải pháp, chính sách bán hàng phù hợp để nâng cao sản lượng tiêu thụ.

- Phát triển, hoàn thiện hệ thống Đại lý cấp I, cấp II để tiêu thụ tốt các loại xe của Công ty. Đặc biệt là công tác nhận diện thương hiệu TMT.

- Phối hợp với các đại lý để thực hiện tốt công tác bảo hành sản phẩm sau bán hàng và xử lý thông tin thị trường.

c/ Nhóm giải pháp về tài chính, ngân hàng

- Thiết lập tốt quan hệ với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để đảm bảo đủ nguồn tín dụng cho việc mở LC nhập khẩu bộ linh kiện và thanh toán tiền hàng nội địa hóa.

- Linh hoạt phương thức thanh toán với khách hàng và Đại lý.

- Theo dõi sát tình hình biến động tỷ giá ngoại tệ và lãi suất để đưa ra chính sách kinh doanh phù hợp trong từng thời kỳ.

d/ Giải pháp về quản lý, điều hành :

- Ổn định và nâng cao chất lượng các loại xe hiện có, phát triển thêm một số chủng loại xe để đáp ứng cao nhất nhu cầu của thị trường.

- Giải quyết nhanh chóng, đồng bộ các vấn đề nhận hàng, kiểm đếm bộ linh kiện nhập khẩu, cấp bù hàng thiếu hỏng, sai quy cách, vật tư nội địa hóa để đảm bảo cho sản xuất và thiết kế đăng kiểm xe.

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tiết kiệm các chi phí sản xuất và quản lý, tránh thất thoát, lãng phí.

- Tăng cường quản lý chất lượng từng công đoạn sản xuất, lắp ráp.

2. Đối với các công ty con

a/ Tập trung chỉ đạo người quản lý vốn ở các Công ty con thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch đề ra.

b/ Có cơ chế kiểm tra, giám sát thông qua người đại diện quản lý vốn để có biện pháp kịp thời giải quyết những phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch.

c/ Tập trung chỉ đạo công tác nâng cao năng lực sản xuất và cung cấp dịch vụ của Công ty con đảm bảo kế hoạch SXKD đề ra.

Trên đây là nội dung cơ bản của Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 do Ban Tổng giám đốc xây dựng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn! *ts*

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị (Để b/c)
- Lưu TCKT, VP

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Hữu
Bùi Văn Hữu